**BẢN GIẢI TRÌNH CHI TIẾT VỀ ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI,**

**BỔ SUNG DANH MỤC NGÀNH, NGHỀ ĐẦU TƯ KINH DOANH**

**CÓ ĐIỀU KIỆN**

**I. GIẢI TRÌNH VỀ CÁC NGÀNH, NGHỀ BÃI BỎ**

1. Bãi bỏ ngành số 30 (*Kinh doanh dịch vụ đào tạo đại lý bảo hiểm*).

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Tài chính

*\* Lý do bãi bỏ:*

Đào tạo đại lý bảo hiểm là hoạt động được thực hiện bởi các cơ sở giáo dục (trường, trung tâm đào tạo đã được thành lập) đáp ứng được các yêu cầu: (i) có chương trình đào tạo phù hợp (ii) cán bộ đào tạo có kiến thức chuyên môn về bảo hiểm, pháp luật, kỹ năng sư phạm; (iii) có cơ sở vật chất đảm bảo việc đào tạo.

Các yêu cầu này về thực chất là quy chuẩn kỹ thuật theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Luật tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật mà không phải là điều kiện kinh doanh.

Do đó, bãi bỏ ngành, nghề này để quản lý theo quy chuẩn kỹ thuật.

2. Bãi bỏ ngành số 32 (*Kinh doanh dịch vụ tư vấn xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa*).

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Tài chính

*\* Lý do bãi bỏ:*

Các điều kiện đối với ngành này về bản chất là yêu cầu do chủ sở hữu tài sản (Nhà nước) đặt ra để chọn lọc đối tượng được thực hiện dịch vụ xác định giá trị tài sản của mình, không phải là điều kiện theo yêu cầu quản lý nhà nước đối với một ngành riêng biệt.

Do đó, bãi bỏ ngành này vì các yêu cầu, điều kiện đối với hoạt động này không phải là điều kiện đầu tư kinh doanh theo quy định tại Khoản 1 Điều 7 Luật Đầu tư.

3. Bãi bỏ ngành số 69 (*Hoạt động liên kết đào tạo nghề trình độ trung cấp, cao đẳng với cơ sở dạy nghề của nước ngoài, cơ sở dạy nghề có vốn đầu tư nước ngoài*).

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Lao động, thương binh và xã hội

*\* Lý do bãi bỏ:*

Bãi bỏ vì không phù hợp với mục đích quy định về ngành đầu tư kinh doanh có điều kiện theo Khoản 1 Điều 7 Luật Đầu tư

4. Bãi bỏ ngành số 72 (*Kinh doanh dịch vụ kiểm định chất lượng chương trình liên kết đào tạo nghề với cơ sở dạy nghề nước ngoài và cơ sở dạy nghề có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam*).

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Lao động, thương binh và xã hội

*\* Lý do bãi bỏ:*

Bãi bỏ vì không phù hợp với mục đích quy định về ngành đầu tư kinh doanh có điều kiện theo Khoản 1 Điều 7 Luật Đầu tư

5. Bãi bỏ ngành số 112 (*Kinh doanh dịch vụ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình*).

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Xây dựng

*\* Lý do bãi bỏ:*

Bãi bỏ vì không phù hợp với mục đích quy định về ngành đầu tư kinh doanh có điều kiện theo Khoản 1 Điều 7 Luật Đầu tư

6. Bãi bỏ ngành số 118 (*Kinh doanh dịch vụ lập, thẩm tra xây dựng dự án đầu tư xây dựng*).

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Xây dựng

*\* Lý do bãi bỏ:*

Bãi bỏ vì không phù hợp với mục đích quy định về ngành đầu tư kinh doanh có điều kiện theo Khoản 1 Điều 7 Luật Đầu tư

7. Bãi bỏ ngành số 122 (*Kinh doanh dịch vụ quản lý vận hành hệ thống chiếu sáng, cây xanh*).

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Xây dựng

*\* Lý do bãi bỏ:*

Bãi bỏ vì không phù hợp với mục đích quy định về ngành đầu tư kinh doanh có điều kiện theo Khoản 1 Điều 7 Luật Đầu tư

8. Bãi bỏ ngành số 123 (*Kinh doanh dịch vụ quản lý, vận hành hệ thống cơ sở hạ tầng dùng chung*).

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Xây dựng

*\* Lý do bãi bỏ:*

Bãi bỏ vì không phù hợp với mục đích quy định về ngành đầu tư kinh doanh có điều kiện theo Khoản 1 Điều 7 Luật Đầu tư

9. Bãi bỏ ngành số 129 (*Nhập khẩu thiết bị phát, thu phát sóng vô tuyến điện)*

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Thông tin và truyền thông

*\* Lý do bãi bỏ:*

Bãi bỏ vì không cần thiết quản lý nhà nước bằng điều kiện đầu tư kinh doanh đối với doanh nghiệp nhập khẩu. Thay vào đó, thực hiện quản lý nhà nước bằng quy chuẩn kỹ thuật đối với thiết bị phát, thu phát sóng vô tuyến điện nhập khẩu.

10. Bãi bỏ ngành số 146 (*Hoạt động của trung tâm giáo dục Quốc phòng - An ninh sinh viên*).

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Quốc phòng và Bộ Giáo dục và Đào tạo

*\* Lý do bãi bỏ:*

Mục tiêu giáo dục quốc phòng và an ninh quy định tại Điều 4 Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh là “Giáo dục cho công dân về kiến thức quốc phòng và an ninh để phát huy tinh thần yêu nước, truyền thống dựng nước và giữ nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, nâng cao ý thức, trách nhiệm, tự giác thực hiện nhiệm vụ quốc phòng và an ninh, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”. Do đó, nếu coi hoạt động của trung tâm quốc phòng và an ninh là hoạt động đầu tư kinh doanh là chưa phù hợp.

11. Bãi bỏ ngành số 154 (*Kinh doanh ngư cụ và trang thiết bị khai thác thuỷ sản*).

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

*\* Lý do bãi bỏ:*

Mục tiêu của quản lý nhà nước đối với ngành, nghề này là kiểm soát chất lượng của ngư cụ và trang thiết bị khai thác thủy sản trước khi đưa vào sử dụng, nhằm đảm bảo hiệu quả cho hoạt động khai thác thủy sản. Mục tiêu này có thể đạt được thông qua việc ban hành quy chuẩn kỹ thuật đối với ngư cụ và trang thiết bị khai thác thủy sản mà không cần quy định điều kiện kinh doanh đối với doanh nghiệp kinh doanh ngư cụ và trang thiết bị khai thác thủy sản.

12. Bãi bỏ ngành số 182 (*Kinh doanh cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ từ rừng tự nhiên trong nước*).

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

*\* Lý do bãi bỏ:*

Bãi bỏ vì không phù hợp với mục đích quy định về ngành đầu tư kinh doanh có điều kiện theo Khoản 1 Điều 7 Luật Đầu tư.

13. Bãi bỏ ngành số 183 (*Kinh doanh củi than từ gỗ hoặc củi có nguồn gốc từ gỗ rừng tự nhiên trong nước*).

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

*\* Lý do bãi bỏ:*

Kinh doanh gỗ có nguồn gốc từ rừng tự nhiên không phải là ngành kinh doanh có điều kiện (gỗ loại này có thể được khai thác hợp pháp trước đây). Do vậy, việc quy định kinh doanh củi than từ gỗ hoặc củi có nguồn gốc từ gỗ rừng tự nhiên trong nước là ngành kinh doanh có điều kiện là không hợp lý.

14. Bãi bỏ ngành số 188 (*Kinh doanh dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng về đấu thầu*).

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Kế hoạch và Đầu tư

*\* Lý do bãi bỏ:*

Bãi bỏ vì không phù hợp với mục đích quy định về ngành đầu tư kinh doanh có điều kiện theo Khoản 1 Điều 7 Luật Đầu tư

15. Bãi bỏ ngành số 189 (*Kinh doanh dịch vụ của đại lý đấu thầu*).

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Kế hoạch và Đầu tư

*\* Lý do bãi bỏ:*

Bãi bỏ vì không phù hợp với mục đích quy định về ngành đầu tư kinh doanh có điều kiện theo Khoản 1 Điều 7 Luật Đầu tư

16. Bãi bỏ ngành số 190 (*Kinh doanh dịch vụ tư vấn đánh giá dự án đầu tư*).

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Kế hoạch và Đầu tư

*\* Lý do bãi bỏ:*

Bãi bỏ vì không phù hợp với mục đích quy định về ngành đầu tư kinh doanh có điều kiện theo Khoản 1 Điều 7 Luật Đầu tư

17. Bãi bỏ ngành số 191 (*Kinh doanh dịch vụ đào tạo đánh giá dự án đầu tư*).

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Kế hoạch và Đầu tư

*\* Lý do bãi bỏ:*

Bãi bỏ vì không phù hợp với mục đích quy định về ngành đầu tư kinh doanh có điều kiện theo Khoản 1 Điều 7 Luật Đầu tư

18. Bãi bỏ ngành số 194 (*Kinh doanh dịch vụ ngân hàng mô*).

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Y tế

*\* Lý do bãi bỏ:*

Mặc dù đây cũng là một hoạt động thuộc ngành khám bệnh, chữa bệnh nhưng theo quy định của Luật hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người và hiến, lấy xác thì hoạt động này không nhằm mục đích kinh doanh.

19. Bãi bỏ ngành số 205 (*Kinh doanh dịch vụ thực hiện kỹ thuật mang thai hộ)*.

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Y tế

*\* Lý do bãi bỏ:*

Mặc dù đây cũng là một hoạt động thuộc ngành khám bệnh, chữa bệnh nhưng theo quy định của Luật hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người và hiến, lấy xác thì hoạt động này không nhằm mục đích kinh doanh.

20. Bãi bỏ ngành số 228 (*Kinh doanh dịch vụ tổ chức lễ hội*).

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

*\* Lý do bãi bỏ:*

Không cần thiết phải quy định là ngành kinh doanh có điều kiện. Cần chuyển phương thức quản lý từ việc quy định điều kiện đối với chủ thể tổ chức lễ hội sang quản lý về hình thức, quy mô, nội dung văn hóa của lễ hội, gắn với các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo, vui chơi, giải trí.

21. Bãi bỏ ngành số 229 (*Kinh doanh tác phẩm mỹ thuật, nhiếp ảnh*).

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

*\* Lý do bãi bỏ:*

Bãi bỏ vì không phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật Đầu tư, đồng thời Nghị định số 72/2016 ngày 1/7/2016 về hoạt động nhiếp ảnh đã quy định về quản lý nội dung hoạt động nhiếp ảnh nên không cần thiết phải quy định là ngành kinh doanh có điều kiện. Mặt khác, đây cũng là ngành cần khuyến khích xã hội hóa.

22. Bãi bỏ ngành số 237 (*Kinh doanh dịch vụ tư vấn điều tra, đánh giá đất đai*).

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Tài nguyên và Môi trường

*\* Lý do bãi bỏ:*

Ngành này không cần thiết phải quy định điều kiện kinh doanh. Thay vào đó, cần quy định tiêu chuẩn, định mức kinh tế, kỹ thuật, làm cơ sở để cụ thể hóa bằng các tiêu chí trong hồ sơ mời thầu nhằm kiểm soát năng lực của đơn vị tư vấn.

23. Bãi bỏ ngành số 238 (*Kinh doanh dịch vụ về lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất*).

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Tài nguyên và Môi trường

*\* Lý do bãi bỏ:*

Ngành này không cần thiết phải quy định điều kiện kinh doanh. Thay vào đó, cần quy định tiêu chuẩn, định mức kinh tế, kỹ thuật, làm cơ sở để cụ thể hóa bằng các tiêu chí trong hồ sơ mời thầu nhằm kiểm soát năng lực của đơn vị tư vấn.

24. Bãi bỏ ngành số 239 (*Kinh doanh dịch vụ xây dựng hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, xây dựng phần mềm của hệ thống thông tin đất đai*).

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Tài nguyên và Môi trường

*\* Lý do bãi bỏ:*

Ngành này không cần thiết phải quy định điều kiện kinh doanh. Thay vào đó, cần quy định tiêu chuẩn, định mức kinh tế, kỹ thuật, làm cơ sở để cụ thể hóa bằng các tiêu chí trong hồ sơ mời thầu nhằm kiểm soát năng lực của đơn vị tư vấn.

25. Bãi bỏ ngành số 247 (*Kinh doanh dịch vụ thoát nước*).

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Tài nguyên và Môi trường

*\* Lý do bãi bỏ:*

Việc quản lý dịch vụ thoát nước bằng tiêu chuẩn kỹ thuật đối với nước thải, thay thế cho việc quy định điều kiện cho doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ thoát nước sẽ hiệu quả và đạt được mục đích quản lý hơn. Do vậy, đề nghị bãi bỏ ngành này.

26. Bãi bỏ ngành số 253 (*Kinh doanh dịch vụ tư vấn lập báo cáo đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết*).

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Tài nguyên và Môi trường

*\* Lý do bãi bỏ:*

Luật Bảo vệ môi trường không quy định hoạt động này. Hơn nữa, chủ dự án phải chịu trách nhiệm lập các Báo cáo về vấn đề này.

27. Bãi bỏ ngành số 265 (*Nhập khẩu hàng hóa thuộc diện quản lý chuyên ngành của Ngân hàng Nhà nước (cửa kho tiền))*.

\* *Cơ quan đề xuất:* Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

*\* Lý do bãi bỏ:*

Bãi bỏ vì không cần thiết phải quản lý đối với hoạt động nhập khẩu cửa kho tiền. NHNN đang quản lý hoạt động này theo tiêu chuẩn kỹ thuật của kho tiền (bao gồm cửa kho tiền) khi đưa vào sử dụng.

**II. GIẢI TRÌNH VỀ CÁC NGÀNH, NGHỀ SỬA TÊN**

1. Sửa tên ngành số 13: “*Hoạt động dịch vụ của tổ chức trọng tài thương mại*” thành tên ngành “*Hoạt động dịch vụ của tổ chức trọng tài thương mại và hoạt động dịch vụ hòa giải thương mại*”

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Tư pháp

*\* Lý do sửa:*

Việc sửa đổi ngành này để bổ sung dịch vụ hòa giải thương mại vào Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện là cần thiết nhằm tạo điều kiện cho hoạt động này phát triển, góp phần giải quyết tranh chấp thương mại cho người dân và doanh nghiệp nhanh chóng, thuận lợi, tiết kiệm thời gian và chi phí xã hội, giảm tải cho tòa án.

2. Sửa tên ngành số 23: “*Kinh doanh dịch vụ tập kết, kiểm tra hải quan trong, ngoài khu vực cửa khẩu*” thành tên ngành “*Kinh doanh địa điểm làm thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan*).

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Tài chính

*\* Lý do sửa:*

Tên ngành “Kinh doanh dịch vụ tập kết, kiểm tra hải quan trong, ngoài khu vực cửa khẩu” không phản ánh đúng bản chất và nội dung của loại hình kinh doanh này. Theo quy định tại Điều 22 Luật Hải quan và Nghị định 68/2016/NĐ-CP, địa điểm làm thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan gồm: (i) Địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng cạn; (ii) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập trung tại các khu vực cửa khẩu, khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu, sân bay quốc tế, khu vực biên giới nằm trong khu kinh tế cửa khẩu, khu vực cửa khẩu biên giới đất liền; (iii) Địa điểm chuyển phát nhanh; (iv) Địa điểm hàng bưu chính.

3. Sửa tên ngành số 39: *“Kinh doanh dịch vụ đặt cược”* thành tên ngành *“Kinh doanh đặt cược”.*

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Tài chính

*\* Lý do sửa:*

Sửa lại tên ngành để phản ánh đúng bản chất của hoạt động là “đặt cược” mà không phải là “dịch vụ” cho hoạt động “đặt cược”. Việc sửa đổi còn nhằm thống nhất với các ngành có bản chất tương tự trong Danh mục như kinh doanh sổ số, kinh doanh casino.

4. Sửa tên ngành số 42: “*Kinh doanh khí*” thành tên ngành “*Kinh doanh khí (bao gồm cả sản xuất, sửa chữa chai chứa LPG)*”.

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Công Thương

*\* Lý do sửa:*

Sản xuất, sửa chữa chai chứa LPG có thể ảnh hưởng tới sức khỏe, tính mạng của người tiêu dùng nếu chai LPG đưa vào thị trường có chất lượng kém, gây cháy nổ. Do vậy, đề nghị bổ sung hoạt động sản xuất, sửa chữa chai chứa LPG vào ngành kinh doanh khí.

Điều kiện này đã được quy định tại Nghị định 77/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương và Nghị định 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí.

5. Sửa tên ngành số 64: “*Hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến hoạt động mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài*” thành tên ngành “*Hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến hoạt động mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài*”.

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Công Thương

*\* Lý do sửa:*

Bổ sung đối tượng để phù hợp với thực tế hoạt động xuất nhập khẩu, phân phối của tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài cũng phải tuân thủ điều kiện đầu tư theo cam kết của Việt Nam trong WTO và các FTA.

6. Sửa tên ngành số 100: “*Kinh doanh dịch vụ cung cấp bảo đảm hoạt động bay*” thành tên ngành “*Kinh doanh dịch vụ bảo đảm hoạt động bay*”.

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Giao thông Vận tải

*\* Lý do sửa:*

Chuẩn xác lại tên ngành theo quy định tại Điều 95 Luật Hàng không dân dụng Việt Nam

7. Sửa tên ngành số 106: “*Kinh doanh dịch vụ vận chuyển hàng nguy hiểm bằng phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy*” thành tên ngành “*Kinh doanh dịch vụ vận chuyển hàng nguy hiểm*”.

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Giao thông Vận tải

*\* Lý do sửa:*

Vận chuyển hàng nguy hiểm dù bằng phương tiện gì nếu không an toàn cũng có thể gây ảnh hưởng tới sức khỏe, tính mạng người dân, gây mất trật tự, an toàn xã hội.

Do vậy, cần sửa để phản ánh đầy đủ điều kiện kinh doanh đối với ngành nàygồm cả việc vận chuyển hàng nguy hiểm bằng các phương tiện khác như: đường sắt, đường hàng không…

8. Sửa tên ngành số 108: “*Kinh doanh dịch vụ bảo đảm hàng hải*” thành tên ngành “*Kinh doanh dịch vụ bảo đảm an toàn hàng hải*”.

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Giao thông Vận tải

*\* Lý do sửa:*

Chuẩn xác lại tên ngành kinh doanh có điều kiện phù hợp với Bộ luật Hàng hải (Điều 108).

9. Sửa tên ngành số 110: “*Kinh doanh dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về môi giới bất động sản, định giá bất động sản, quản lý điều hành sàn giao dịch bất động sản*” thành tên ngành “*Kinh doanh dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về môi giới bất động sản, điều hành sàn giao dịch bất động sản*”.

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Xây dựng

*\* Lý do sửa:*

Theo quy định của Luật Kinh doanh bất động sản thì định giá bất động sản không còn là hoạt động kinh doanh có điều kiện mà thực hiện thống nhất theo Luật Giá. Do vậy, đề nghị sửa đổi theo hướng loại bỏ nội dung định giá bất động sản.

10. Sửa tên ngành số 119: “*Hoạt động xây dựng của nhà đầu tư nước ngoài*” thành tên ngành “*Hoạt động xây dựng của nhà thầu nước ngoài*”.

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Xây dựng

*\* Lý do sửa:*

Luật Xây dựng năm 2014 quy định điều kiện kinh doanh đối với hoạt động xây dựng của nhà thầu nước ngoài, không phải của nhà đầu tư nước ngoài, do vậy cần sửa đổi cho thống nhất với Luật Xây dựng.

11. Sửa tên ngành số 121: “*Kinh doanh dịch vụ kiểm định, chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình xây dựng*” thành tên ngành “*Kinh doanh dịch vụ kiểm định chất lượng công trình xây dựng*”.

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Xây dựng

*\* Lý do sửa:*

Luật Xây dựng năm 2014 không còn quy định dịch vụ chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình xây dựng cũng như điều kiện về năng lực đối với tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ này.

12. Sửa tên ngành số 140: “*Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin, dịch vụ công nghệ thông tin trên mạng viễn thông di động, mạng Internet*” thành tên ngành “*Kinh doanh dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động, mạng Internet*”.

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Thông tin và Truyền thông

*\* Lý do sửa:*

Chuẩn xác tên ngành do hoạt động cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin trên mạng viễn thông di động, mạng Internet không phải ngành kinh doanh có điều kiện.

13. Sửa tên ngành số 159: “*Kinh doanh dịch vụ khảo nghiệm thức ăn thủy sản*” thành tên ngành “*Kinh doanh dịch vụ khảo nghiệm thức ăn thủy sản, thức ăn chăn nuôi*”.

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

*\* Lý do sửa:*

Giải trình tương tự như mục 156. Theo đó, đề nghị bổ sung hoạt động kinh doanh dịch vụ khảo nghiệm thức ăn chăn nuôi và sửa đổi ngành này thành: “Kinh doanh dịch vụ khảo nghiệm thức ăn thủy sản, thức ăn chăn nuôi”.

14. Sửa tên ngành số 174: *“Kinh doanh dịch vụ chăn nuôi tập trung, sản xuất con giống; giết mổ động vật; cách ly kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật; sản xuất nguyên liệu có nguồn gốc động vật để sản xuất thức ăn chăn nuôi, sơ chế, chế biến, bảo quản động vật, sản phẩm động vật; kinh doanh sản phẩm động vật, sơ chế, chế biến, bao gói, bảo quản sản phẩm động vật”* thành tên ngành *“Kinh doanh chăn nuôi tập trung, giết mổ động vật; cách ly kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật”*

*\* Cơ quan đề xuất:* Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

*\* Lý do sửa:*

Sửa đổi để thu hẹp nội hàm của ngành này vì:

“Sản xuất con giống” đã có ở ngành 177.

Sản xuất nguyên liệu có nguồn gốc động vật để sản xuất thức ăn chăn nuôi” đã có trong mục “kinh doanh thức ăn chăn nuôi” đã có ở ngành 156.

Sơ chế, chế biến bảo quản động vật, sản phẩm động vật; kinh doanh sản phẩm động vật, sơ chế, chế biến, bao gói, bảo quản sản phẩm động vật nhằm đảm bảo an toàn thực phẩm

15. Sửa tên ngành số 220: “*Sản xuất phim*” thành tên ngành “*Kinh doanh dịch vụ sản xuất, phát hành và phổ biến phim*”.

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

*\* Lý do sửa:*

Sửa để thống nhất với quy định của Luật Điện ảnh.

 Việc áp dụng các điều kiện đối với phát hành và phổ biến phim là nhằm tạo cơ sở để phim Việt Nam có điều kiện được phát hành và phổ biến trong các rạp chiếu phim, tránh việc biến Việt Nam thành thị trường tiêu thụ phim nước ngoài.

16. Sửa tên ngành số 246: “*Kinh doanh dịch vụ khai thác, xử lý và cung cấp nước*” thành tên ngành “*Kinh doanh dịch vụ khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước*”.

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Tài nguyên và Môi trường

*\* Lý do sửa:*

Sửa để phản ánh đúng nội dung ngành kinh doanh có điều kiện phù hợp với các Điều 37, 43, 52 Luật Tài nguyên nước và Chương III Nghị định số 201/2013/NĐ-CP.

17. Sửa tên ngành số 254: “*Kinh doanh chế phẩm sinh học*” thành tên ngành “*Kinh doanh chế phẩm sinh học trong xử lý chất thải*”.

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Tài nguyên và Môi trường

*\* Lý do sửa:*

Chuẩn xác từ ngữ theo quy định, đồng thời, phân biệt với các loại chế phẩm sinh học dung trong các lĩnh vực khác.

18. Sửa tên ngành số 261: “*Hoạt động ngoại hối*” thành tên ngành “*Hoạt động ngoại hối của tổ chức không phải là tổ chức tín dụng*”.

\* *Cơ quan đề xuất:* Ngân hàng nhà nước Việt Nam

*\* Lý do sửa:*

“Hoạt động ngoại hối” gồm hoạt động ngoại hối của tổ chức tín dụng và hoạt động ngoại hối của các tổ chức không phải là tổ chức tín dụng. Hoạt động ngoại hối của tổ chức tín dụng đã thuộc các ngành số 256, 257 và 258. Vì vậy, cần sửa lại để tránh trùng lặp với hoạt động kinh doanh ngoại hối của tổ chức tín dụng.

**III. GIẢI TRÌNH VỀ CÁC NGÀNH, NGHỀ HỢP NHẤT**

1. Hợp nhất ngành số 242 *(Kinh doanh dịch vụ đấu giá quyền sử dụng đất)* vào ngành số 12 *(Hành nghề bán đấu giá tài sản)* (ngành số 12 không thay đổi)

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Tư pháp, Bộ TN&MT

*\* Lý do hợp nhất:*

Dịch vụ đấu giá quyền sử dụng đất là một hoạt động trong “hành nghề bán đấu giá tài sản” và không cần thiết phải quy định điều kiện riêng cho hoạt động này. Theo đó, không quy định điều kiện đầu tư kinh doanh đối với dịch vụ đấu giá quyền sử dụng đất và hoạt động này thực hiện theo điều kiện chung về

Việc hợp nhất còn nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, đồng thời bảo đảm chuyên môn hóa, chuyên nghiệp hóa hoạt động bán đấu giá tài sản.

2. Hợp nhất ngành số 21 *(Kinh doanh dịch vụ lưu kho ngoại quan)* vào ngành số 22 *(Kinh doanh dịch vụ thu gom hàng lẻ ở nội địa)* và sửa lại như sau:

“Kinh doanh kho ngoại quan, địa điểm thu gom hàng lẻ.”

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Tài chính

*\* Lý do hợp nhất:*

Theo quy định tại Luật Hải quan, Địa điểm thu gom hàng lẻ là khu vực kho, bãi dùng để thực hiện các hoạt động thu gom, chia, tách hàng hóa của nhiều chủ hàng vận chuyển chung công-te-nơ. Kho ngoại quan là khu vực kho, bãi lưu giữ hàng hóa đã làm thủ tục hải quan được gửi để chờ xuất khẩu; hàng hóa từ nước ngoài đưa vào gửi để chờ xuất khẩu ra nước ngoài hoặc nhập khẩu vào Việt Nam.

Như vậy, 2 ngành kinh doanh nêu trên đều là kinh doanh kho, bãi phục vụ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu. Việc phân biệt 02 ngành: "kinh doanh dịch vụ lưu kho ngoại quan"(ngành số 21) và "kinh doanh dịch vụ thu gom hàng lẻ ở nội địa" (ngành số 22) không phản ánh đầy đủ chức năng của kho ngoại quanvì ngoài việc lưu giữ, kho ngoại quan còn có các hoạt động bảo trì, bảo dưỡng, chia tách, đóng gói, đóng gói lại, sắp xếp lại hàng hóa, phân loại phẩm cấp và chuyển quyền sở hữu. Ngoài ra, địa điểm thu gom hàng lẻ không chỉ có ở nội địa mà còn có thể được thành lập tại khu vực cửa khẩu.

Việc sửa đổi còn nhằm thống nhất thuật ngữ với Luật Hải quan.

3. Hợp nhất ngành số 148 *(Hoạt động giáo dục trung cấp, chuyên nghiệp*) vào ngành số 68 *(Hoạt động dạy nghề)* và sửa lại như sau:

“Hoạt động giáo dục nghề nghiệp.”

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh, Xã hội

*\* Lý do hợp nhất:*

 Hợp nhất và sửa để phù hợp với Luật Giáo dục nghề nghiệp. Theo đó, giáo dục nghề nghiệp bao gồm cả "giáo dục nghề nghiệp trung cấp và cao đẳng".

4. Hợp nhất ngành số 139 *(Kinh doanh dịch vụ truyền hình theo yêu cầu)* vào ngành số 136 *(Kinh doanh dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền)* (ngành số 136 không thay đổi).

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Thông tin và Truyền thông

*\* Lý do hợp nhất:*

Kinh doanh dịch vụ truyền hình theo yêu cầu là một trong những nội dung của ngành “Kinh doanh dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền”.

5. Hợp nhất ngành số 178 *(Sản xuất thức ăn chăn nuôi)* và ngành số 179 (*Nhập khẩu thức ăn chăn nuôi*) vào ngành số 156 *(Kinh doanh thức ăn thuỷ sản)* và sửa lại như sau:

“Kinh doanh thức ăn thủy sản, thức ăn chăn nuôi.”

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

*\* Lý do hợp nhất:*

Theo Nghị định 66/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về điều kiện đầu tư kinh doanh về bảo vệ, kiểm dịch thực vật; giống cây trồng; nuôi động vật rừng thông thường; chăn nuôi; thủy sản; thực phẩm, thì điều kiện kinh doanh đối với 2 ngành này không khácnhau (Điều 12, Điều 13). Do vậy, cần hợp nhất các ngành 156 (kinh doanh thức ăn thủy sản), 178 (sản xuất thức ăn chăn nuôi) và 179 (nhập khẩu thức ăn chăn nuôi) thành ngành “Kinh doanh thức ăn thủy sản, thức ăn chăn nuôi.

6. Hợp nhất ngành số 185 *(Kinh doanh dịch vụ chế phẩm sinh học, vi sinh vật, hóa chất, chất xử lý cải tạo môi trường trong nuôi trồng thủy sản)* vào ngành số 157 *(Kinh doanh chế phẩm sinh học, vi sinh vật, hóa chất, chất xử lý cải tạo môi trường trong nuôi trồng thủy sản)* (ngành số 157 không thay đổi).

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

*\* Lý do hợp nhất:*

Hợp nhất vì hoạt động kinh doanh này đã bao gồm trong ngành số 157

7. Hợp nhất ngành số 180 *(Xuất khẩu, nhập khẩu động vật, thực vật hoang dã quý hiếm, trên cạn nguy cấp cần kiểm soát theo Phụ lục của Công ước CITES)* vào các ngành số 163*(Xuất khẩu, nhập khẩu, tái xuất khẩu, quá cảnh và nhập nội từ biển mẫu vật từ tự nhiên quy định tại các Phụ lục của Công ước CITES)* và ngành số 164 (*Xuất khẩu, nhập khẩu, tái xuất khẩu mẫu vật nuôi sinh sản, nuôi sinh trưởng, trồng cấy nhân tạo quy định tại các Phụ lục của Công ước CITES)* (các ngành số 163, 164 không thay đổi).

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

*\* Lý do hợp nhất:*

Hoạt động này là một trong những nội dung của ngành 163, 164.

8. Hợp nhất ngành số 49 *(Kinh doanh phân bón vô cơ)* vào ngành số 176 *(Kinh doanh, khảo nghiệm phân bón hữu cơ)* và sửa lại tên như sau:

“Kinh doanh phân bón và dịch vụ khảo nghiệm phân bón.”

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

*\* Lý do hợp nhất:*

Hợp nhất với ngành kinh doanh, khảo nghiệm phân bón hữu cơ để đảm bảo tính thống nhất trong quản lý nhà nước về kinh doanh phân bón.

9. Hợp nhất ngành số 184 *(Kinh doanh tinh, phôi, trứng giống và ấu trùng)* vào ngành số 177 *(Kinh doanh giống cây trồng, vật nuôi)* và sửa lại như sau:

“Kinh doanh giống cây trồng, giống vật nuôi, giống thủy sản”.

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

*\* Lý do hợp nhất:*

Hợp nhất vì tinh, phôi, trứng, ấu trùng đều được gọi chung là giống vật nuôi đã quy định tại ngành số 177 và bổ sung thêm giống thủy sản để thống nhất với Luật Thủy sản.

10. Hợp nhất các ngành, nghề sau đây vào ngành số 192 (*Kinh doanh dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh*)

- Ngành số 193 (*Kinh doanh dịch vụ xét nghiệm HIV*);

- Ngành số 195 (*Kinh doanh dịch vụ hỗ trợ sinh sản, lưu giữ tinh trùng, lưu giữ phôi*);

- Ngành số 199 (*Kinh doanh dịch vụ xét nghiệm vi sinh vật gây bệnh truyền nhiễm*);

- Ngành số 200 (*Kinh doanh dịch vụ tiêm chủng*);

- Ngành số 202 (*Kinh doanh điều trị chất nghiện dạng chất phiện bằng thuốc thay thế*);

- Ngành số 204 (*Kinh doanh dịch vụ phẫu thuật thẩm mỹ*)

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Y tế

*\* Lý do hợp nhất:*

Lý do hợp nhất:

- Dịch vụ xét nghiệm HIV (ngành số 193) là một dịch vụ, kỹ thuật xét nghiệm đặc thù thuộc dịch vụ xét nghiệm nói chung với mục đích tìm ra trong máu có kháng thể HIV hay không, trên cơ sở đó bác sỹ đưa ra tư vấn hoặc phương pháp điều trị phù hợp. Theo quy định tại Luật khám bệnh, chữa bệnh và các văn bản thi hành thì dịch vụ xét nghiệm HIV thuộc danh mục dịch vụ kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh

- Dịch vụ hỗ trợ sinh sản, lưu giữ tinh trùng, lưu giữ phôi (ngành số 195) là việc thực hiện kỹ thuật điều trị bệnh vô sinh. Theo đó, các bác sỹ thực hiện việc tạo phôi trong phòng thí nghiệm rồi tiến hành cấy vào tử cung của người phụ nữ và để làm được việc này thì một trong các điều kiện là phải có phương tiện để lưu giữ tinh trùng, lưu giữ phôi. Theo quy định tại Luật khám bệnh, chữa bệnh và các văn bản thi hành thì kỹ thuật hỗ trợ sinh sản, lưu giữ tinh trùng, lưu giữ phôi thuộc danh mục dịch vụ kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh.

- Kinh doanh dịch vụ xét nghiệm vi sinh vật gây bệnh truyền nhiễm (ngành số 199) là việc thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm nhằm phát hiện ra các vi sinh vật gây bệnh truyền nhiễm nhằm phục vụ không chỉ cho công tác chống dịch mà còn phục vụ cả công tác chuẩn đoán, điều trị bệnh truyền nhiễm. Thực tế cho thấy xét nghiệm phát hiện vi sinh vật gây bệnh truyền nhiễm phục vụ cho công tác chống dịch là do các cơ sở y tế dự phòng của Nhà nước đảm nhiệm và không nhằm mục đích kinh doanh. Do vậy, ngành này chỉ còn hoạt động xét nghiệm phục vụ cho công tác chuẩn đoán, điều trị các bệnh lây nhiễm do các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện (gồm cả kinh doanh và công ích). Vì vậy cần hợp nhất với ngành số 192, kinh doanh dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.

- Kinh doanh dịch vụ tiêm chủng (ngành số 200) là hoạt động khám bệnh, chữa bệnh trong đó bao gồm việc khám sàng lọc trước khi tiêm chủng, theo dõi, xử trí các tai biến sau tiêm chủng (nếu có) và việc thực hiện kỹ thuật tiêm vắc xin, sinh phẩm dự phòng các bệnh truyền nhiễm vào cơ thể người và các hoạt động này được thực hiện bởi các bác sỹ và điều dưỡng viên. Do vậy, cần hợp nhất với ngành số 192 về kinh doanh dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.

- Kinh doanh dịch vụ điều trị chất nghiệm dạng chất phiện bằng thuốc thay thế (ngành số 202) là hoạt động khám và điều trị bệnh tâm thần mãn tính do sử dụng các chất dạng thuốc phiện và được quy định trong danh mục dịch vụ kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh tại Luật khám bệnh, chữa bệnh và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Kinh doanh dịch vụ phẫu thuật, thẩm mỹ là việc thực hiện các kỹ thuật chuyên môn y tế như phẫu thuật tạo hình mũi hay hút mỡ bụng … để phục vụ nhu cầu làm đẹp và hoạt động này hoàn toàn khác biệt với việc thực hiện các kỹ thuật chăm sóc da hay mát xa nhằm mục đích dưỡng da hiện đang được thực hiện tại các trung tâm thẩm mỹ. Do đó, cần hợp nhất với ngành số 192 về kinh doanh dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.

11. Hợp nhất các ngành số 197 *(Kinh doanh dịch vụ kiểm nghiệm thuốc)*, ngành số 206 *(Kinh doanh dịch vụ đánh giá sinh khả dụng và tương đương sinh học (BA/BE) của thuốc)* và ngành số 207 *(Kinh doanh dịch vụ thử thuốc trên lâm sàng*) vào ngành số 196 *(Kinh doanh thuốc)* và sửa lại như sau:

“Kinh doanh dược.”

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Y tế

*\* Lý do hợp nhất:*

Sửa để phù hợp với quy định của Luật Dược 2016. Theo đó, dược bao gồm thuốc và nguyên liệu làm thuốc.

- Kinh doanh dịch vụ kiểm nghiệm thuốc (ngành số 197): Theo quy định tại Điều 32 Luật Dược thì “Kinh doanh dịch vụ kiểm nghiệm thuốc, nguyên liệu làm thuốc” là một trong những hoạt động kinh doanh thuộc ngành “kinh doanh dược”.

- Kinh doanh dịch vụ đánh giá sinh khả dụng và tương đương sinh học (BA/BE) của thuốc (ngành số 206): Theo quy định tại Điều 32 Luật Dược 2016 thì kinh doanh dược gồm kinh doanh dịch vụ thử tương đương sinh học. Do đó, hợp nhất ngành này vào kinh doanh dược. Bên cạnh đó, Luật Dược 2016 không quy định dịch vụ đánh giá sinh khả dụng là ngành kinh doanh có điều kiện. Do đó, bãi bỏ dịch vụ đánh giá sinh khả dụng để thống nhất với Luật Dược 2016.

- Kinh doanh dịch vụ thử thuốc trên lâm sàng (ngành số 207): Theo quy định tại Điều 32 Luật Dược 2016 thì dịch vụ thử thuốc trên lâm sàng là một trong những hoạt động của kinh doanh dược.

12. Hợp nhất các ngành số 209 *(Hoạt động của cơ sở phân loại trang thiết bị y tế)* và ngành số 210 *(Kinh doanh dịch vụ kiểm định trang thiết bị y tế*) vào ngành số 208 *(Kinh doanh trang thiết bị y tế* (ngành số 208 không thay đổi).

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Y tế

*\* Lý do hợp nhất:*

Đây là các hoạt động thuộc ngành kinh doanh trang thiết bị y tế.

13. Hợp nhất ngành số 236 *(Kinh doanh dịch vụ giám định quyền tác giả, quyền liên quan)* vào ngành số 211 *(Kinh doanh dịch vụ giám định sở hữu công nghiệp)* và sửa lại như sau:

“Kinh doanh dịch vụ giám định về sở hữu trí tuệ (bao gồm: giám định về quyền tác giả và quyền liên quan, giám định sở hữu công nghiệp và giám định về quyền đối với giống cây trồng)”

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Khoa học và Công nghệ

*\* Lý do hợp nhất:*

Điều 201 Luật Sở hữu trí tuệ quy định về điều kiện kinh doanh/hành nghề giám định về sở hữu trí tuệ, theo đó giám định về sở hữu trí tuệ gồm 3 chuyên ngành (đã được quy định chi tiết trong các Nghị định của Chính phủ): Giám định về quyền tác giả và quyền liên quan; Giám định sở hữu công nghiệp; Giám định về quyền đối với giống cây trồng.

Do đó, hợp nhất ngành 236 vào ngành này và bổ sung thêm nội dung làm rõ nội hàm của ngành này để thống nhất với Luật Sở hữu trí tuệ.

14. Hợp nhất ngành số 214 *(Xuất, nhập khẩu và vận chuyển vật liệu phóng xạ)* vào ngành số 212 *(Kinh doanh dịch vụ tiến hành công việc bức xạ)* (ngành số 212 không thay đổi).

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Khoa học và Công nghệ

*\* Lý do hợp nhất:*

Theo quy định tại Điều 28 Luật Năng lượng nguyên tử thì hoạt động xuất, nhập khẩu và vận chuyển vật liệu phóng xạ là một trong 14 hoạt động thuộc ngành *“kinh doanh dịch vụ tiến hành công việc bức xạ*”, đã được quy định tại ngành số 212.

Do vậy, đề nghị hợp nhất ngành này vào ngành 162 để quản lý thống nhất theo Luật Năng lượng nguyên tử.

15. Hợp nhất các ngành số 67 *(Kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp với thiết bị áp lực, thiết bị nâng đặc thù chuyên ngành công nghiệp, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, trang thiết bị khai thác mỏ, dầu khí, trừ các thiết bị, phương tiện thăm dò, khai thác trên biển)* và ngành số 78 (*Kinh doanh dịch vụ chứng nhận và công bố hợp quy)* vào ngành số 215 *(Kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp theo lĩnh vực khoa học công nghệ*) và sửa lại như sau:

“Kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp.”

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công Thương và Bộ Kế hoạch và Đầu tư

*\* Lý do hợp nhất:*

Điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp đã được quy định tại Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa (Điều 25), Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật (Chương IV).

Mục đích quản lý nhà nước và yêu cầu điều kiện đầu tư kinh doanh của Ngành số 67 cơ bản không khác với ngành 215, chỉ khác nhau về đối tượng được đánh giá.

Khoản 3 Điều 41 Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật quy định: “Đánh giá sự phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật được thực hiện bắt buộc theo yêu cầu quản lý nhà nước được thực hiện dưới hình thức thử nghiệm, giám định, chứng nhận hợp quy và công bố hợp quy”. Căn cứ quy định này thì “chứng nhận hợp quy” và “công bố hợp quy” tại mục số 78 là các hoạt động kinh doanh cụ thể của ngành “Kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp” đã được quy định tại mục 215 sửa đổi.

Vì vậy, đề xuất hợp nhất ngành số 67 và 78 với ngành 215 để đảm bảo tính thống nhất trong công tác quản lý nhà nước đối với các ngành này.

16. Hợp nhất ngành số 244 *(Kinh doanh dịch vụ khoan nước dưới đất)* và ngành số 245 *(kinh doanh dịch vụ thăm dò nước dưới đất*) và sửa lại như sau:

“Kinh doanh dịch vụ khoan, thăm dò nước dưới đất”

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Tài nguyên và Môi trường

*\* Lý do hợp nhất:*

Ngành số 244 (Kinh doanh dịch vụ khoan nước dưới đất) và Ngành 245 (Kinh doanh dịch vụ thăm dò nước dưới đất) có cùng nội dung quản lý nhà nước và do một cơ quan nhà nước quản lý. Do đó, nhập hai ngành này với nhau để bảo đảm thống nhất trong quản lý nhà nước.

17. Hợp nhất ngành số 255 *(Kinh doanh dịch vụ thu hồi, vận chuyển, xử lý sản phẩm thải bỏ)* vào ngành số 250 *(Kinh doanh dịch vụ quản lý chất thải nguy hại)* và sửa lại như sau:

“Kinh doanh dịch vụ xử lý chất thải nguy hại”

*\* Cơ quan đề xuất:* Bộ Tài nguyên và Môi trường

\* *Lý do hợp nhất:*

Hợp nhất ngành 255 (Kinh doanh dịch vụ thu hồi, vận chuyển, xử lý sản phẩm thải bỏ) vào ngành này và chuẩn xác thuật ngữ để thống nhất với quy định tại Điều 93 Luật Bảo vệ môi trường.

18. Hợp nhất ngành số 264 (*Sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ*) và ngành số 263 (*Sản xuất vàng miếng, xuất khẩu vàng nguyên liệu và nhập khẩu vàng nguyên liệu để sản xuất vàng miếng)* vào ngành số 262 (*Kinh doanh, mua, bán vàng miếng)* và sửa lại như sau:

“Kinh doanh vàng”

\* *Cơ quan đề xuất:* Ngân hàng nhà nước Việt Nam

*\* Lý do hợp nhất:*

Ngân hàng nhà nước là cơ quan thực hiện quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh vàng. Ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện đối với hoạt động kinh doanh vàng được quy định tại các ngành số 262, 263 và 264 Phụ lục 4 Luật Đầu tư. Việc phân chia các ngành như trên là phân tán và chưa phản ánh đầy đủ các ngành, nghề có điều kiện trong kinh doanh vàng theo quy định tại Nghị định 24/2012/NĐ-CP.

Do vậy, để đảm bảo thống nhất quản lý và phản ánh đầy đủ các hoạt động kinh doanh vàng đang được Ngân hàng nhà nước quản lý, Dự thảo hợp nhất các ngành, nghề kinh doanh vàng đang được quy định tại Phụ lục 4 (số 262, 263 và 264) và sửa đổi thành ngành, nghề “Kinh doanh vàng”.

**IV. GIẢI TRÌNH VỀ CÁC NGÀNH, NGHỀ BỔ SUNG**

 1. Bổ sung ngành “*Kinh doanh dịch vụ thí nghiệm chuyên ngành xây dựng*”.

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Xây dựng

*\* Lý do bổ sung:*

Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng là hoạt động đặc thù của ngành xây dựng nhằm đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, đặc biệt tại các công trình xây dựng nơi tập trung nhiều người lao động và dễ xảy ra mất an toàn nếu các bộ phận cấu thành công trình xây dựng không được thí nghiệm đầy đủ, chặt chẽ.

Hiện nay, có hơn 1.400 phòng thí nghiệm đang hoạt động cung cấp các kết quả thí nghiệm phục vụ công tác đánh giá sự phù hợp chất lượng sản phẩm hàng hóa xây dựng và vật liệu xây dựng. Trong đó, công trình, bộ phận công trình cũng là một loại sản phẩm xây dựng mang tính đặc thù chuyên ngành mà chỉ có các phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng mới có khả năng thực hiện, cho ra kết quả để giúp các nhà chuyên môn, quản lý đánh giá chất lượng sản phẩm xây dựng của mình hoặc do mình quản lý. Do đó, việc duy trì hệ thống các phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng là cần thiết để bảo đảm an toàn xã hội.

 2. Bổ sung ngành “*Kinh doanh dịch vụ quản lý, vận hành nhà chung cư*”.

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Xây dựng

*\* Lý do bổ sung:*

Nhà chung cư là nơi tập trung sinh sống của nhiều hộ gia đình, cá nhân, và có nguy cơ xảy ra nhiều rủi ro như cháy nổ, dịch bệnh ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của cộng đồng

Việc quản lý, vận hành nhà chung cư là một công việc phức tạp, nhiều giai đoạn, không phải đơn vị nào cũng thực hiện được mà phải do đơn vị có chuyên môn thực hiện (kỹ thuật điện, cháy nổ, vệ sinh, thang máy, kỹ thuật…).

Điều kiện năng lực của đơn vị quản lý vận hành nhà chung cư đã được quy định tại Luật Nhà ở năm 2005, Nghị định số 71/2010/NĐ-CP ngày 23/6/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

 3. Bổ sung ngành “*Kinh doanh dịch vụ quản lý, vận hành cơ sở hỏa táng*”.

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Xây dựng

*\* Lý do bổ sung:*

Hỏa táng là một nghề đặc thù có ảnh hưởng đến xã hội, môi trường và sức khỏe người dân. Công nghệ hỏa táng ngày càng đa dạng và hiện đại sử dụng các thiết bị trong nước, thiết bị nước ngoài. Việc sử dụng các nguồn nguyên, nhiên liệu, năng lượng phục vụ cho hỏa táng đóng vai trò quan trọng.

Quản lý, vận hành cơ sở hỏa táng đòi hỏi năng lực của người quản lý, vận hành cơ sở hỏa táng. Tổ chức tham gia quản lý vận hành phải có chuyên môn liên quan đến sinh hóa, cơ khí, môi trường. Đối với cơ sở hỏa táng, ngoài thiết bị máy móc phải có trang thiết bị bảo hộ lao động, phương tiện kỹ thuật và thiết bị phụ trợ cần thiết khác nhằm đảm bảo yêu cầu về môi trường và an toàn lao động cho người quản lý, vận hành.

 4. Bổ sung ngành “*Hoạt động của tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục*”.

\* *Cơ quan đề xuất:* Giáo dục và Đào tạo

*\* Lý do bổ sung:*

Ngành này đã được quy định tại các điều 110a, 110b và 110c Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục năm 2009 và Điều 52 Luật giáo dục đại học năm 2012. Đồng thời, ngành này cần được bổ sung vào Danh mục để bảo đảm chất lượng đào tạo của nhà trường, người học và đảm bảo quản lý nhà nước đối với hoạt động của tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục.

 5. Bổ sung ngành “*Hoạt động dịch vụ tư vấn du học*”.

\* *Cơ quan đề xuất:* Giáo dục và Đào tạo

*\* Lý do bổ sung:*

 Khoản 29 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục năm 2009 quy định: “*Thủ tướng Chính phủ quy định cụ thể việc công dân Việt Nam ra nước ngoài giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật; việc hợp tác về giáo dục với tổ chức, cá nhân nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài*." Thực hiện quy định này, ngày 15/1/2013, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 05/2013/QĐ-TTg quy định công dân Việt Nam ra nước ngoài học tập, trong đó, hoạt động tư vấn du học (TVDH) được quy định tại Chương III gồm các Điều: 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16 và 17.

Tư vấn du học (TVDH) là hoạt động có tính đặc thù, liên quan đến con người và đặc biệt là thế hệ trẻ, đòi hỏi người cung cấp dịch vụ này phải có nhiều kinh nghiệm thực tiễn về giáo dục quốc tế, được đào tạo để có kiến thức và nghiệp vụ thì mới có khả năng cung cấp dịch vụ tư vấn có chất lượng cho người học và phụ huynh. Hiện nay cả nước có hơn ***4.000*** công ty, tổ chức đăng ký kinh doanh dịch vụ TVDH. Ngoài ra, còn rất nhiều tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ TVDH bằng nhiều hình thức đa dạng khác như tư vấn qua mạng, đa cấp... Hàng năm, người Việt Nam tiêu tốn khoảng 3 tỷ USD cho việc du học nước ngoài.

Trong những năm qua, hoạt động TVDH của nhiều cá nhân, tổ chức có diễn biến phức tạp, gây bức xúc trong xã hội, làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và quan hệ ngoại giao của Việt Nam với các nước. Thực tế cho thấy, một số công ty, tổ chức TVDH không có đội ngũ tư vấn được đào tạo nghiệp vụ nên thiếu hiểu biết, dẫn đến tư vấn sai, hoặc vì lợi nhuận mà bỏ qua chất lượng đào tạo và lợi ích của người học (gửi du học sinh đến các trường đại học ảo hoặc chưa được kiểm định chất lượng); cố tình quảng cáo sai sự thật, thiếu trách nhiệm và làm giả hồ sơ trong việc đưa người đi học tại nước ngoài. Nhiều công ty, tổ chức TVDH tự ý tổ chức triển lãm du học và các hoạt động tuyển sinh tràn lan, phát tán tài liệu du học có nội dung không phù hợp, gây ảnh hưởng đến an ninh, chính trị nội bộ. Những hoạt động sai trái này còn tạo ra sự cạnh tranh không lành mạnh và thiếu công bằng giữa các công ty, tổ chức cung cấp dịch vụ TVDH.

Thực tế đó đặt ra yêu cầu cấp bách phải bổ sung hoạt động này vào Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động TVDH, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ đáp ứng nhu cầu của xã hội, bảo vệ quyền lợi cho người học, góp phần thúc đẩy quá trình hội nhập quốc tế về giáo dục và đào tạo.

 6. Bổ sung ngành “*Kinh doanh dịch vụ dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn*”.

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Tài nguyên và Môi trường

*\* Lý do bổ sung:*

Ngành này đã được quy định tại Điều 54 Luật Khí tượng thủy văn và cần được bổ sung vào Danh mục để nhằm nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, phục vụ phòng, chống thiên tai, bảo vệ tính mạng, tài sản của người dân và xã hội.

 7. Bổ sung ngành “*Kiểm toán năng lượng*”.

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Công Thương

*\* Lý do bổ sung:*

Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đã quy định điều kiện đối với hoạt động này.

8. Bổ sung ngành “*Kinh doanh đóng mới, cải hoán tàu cá*”.

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

*\* Lý do bổ sung:*

Điều 33 Luật Thủy sản đã quy định điều kiện kinh doanh đối với ngành này nhằm bảo đảm an toàn cho ngư dân khi sử dụng tàu để khai thác thủy sản.

 9. Bổ sung ngành “*Kinh doanh dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền ".vn"*”.

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Thông tin và Truyền thông

*\* Lý do bổ sung:*

Tên miền “.vn” là tài nguyên thông tin quốc gia quy định tại Luật Viễn thông; Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng. Dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền “.vn” là dịch vụ công do nhà nước quản lý. Từ năm 2008, Bộ Thông tin và Truyền thông đã giao cho các Nhà đăng ký tên miền “.vn” thay mặt cơ quan quản lý nhà nước làm đầu mối tiếp nhận, xử lý các yêu cầu đăng ký sử dụng tên miền “.vn”.

Do vậy, đây là một loại hình kinh doanh có điều kiện, chỉ các doanh nghiệp có đủ các điều kiện nhất định làm Nhà đăng ký tên miền “.vn” mới có thể thực hiện cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền “.vn”. Đây là các điều kiện bắt buộc tối thiểu để các Nhà đăng ký tên miền có đủ năng lực tiếp nhận, lưu giữ thông tin và vận hành các hệ thống kỹ thuật tương thích, cập nhật, báo cáo đồng bộ về hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu, hệ thống DNS quốc gia do Bộ Thông tin và Truyền thông quản lý tập trung, phục vụ cho hoạt động ổn định của tên miền quốc gia “.vn” và bảo vệ được quyền lợi chính đáng của chủ thể đã đăng ký và hoàn thành nghĩa vụ phí, lệ phí đăng ký, duy trì tên miền với nhà nước. Các điều kiện này đã được quy định tại Nghị định số 72/2013/NĐ-CP và hiện đang áp dụng.

 10. Bổ sung ngành “*Kinh doanh kho bảo thuế*”.

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Tài chính

*\* Lý do bổ sung:*

Bổ sung để bao quát được các hoạt động kinh doanh kho bảo thuế theo quy định tại Luật Hải quan và Nghị định số 68/2016/NĐ-CP về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan.

 11. Bổ sung ngành “*Kinh doanh thiết bị, phần mềm ghi âm, ghi hình, định vị ngụy trang*”.

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Công an

*\* Lý do bổ sung:*

Thiết bị ghi âm, ghi hình ngụy trang là những thiết bị được thiết kế, tạo ra trong thiết bị, đồ vật hoặc giả dạng thiết bị, đồ vật thông thường nhằm che dấu tính năng ghi âm, ghi hình hoặc không được mô tả trong tài liệu kỹ thuật của thiết bị đó.

Phần mềm ghi âm, ghi hình, định vị ngụy trang là bất kỳ chương trình máy tính nào được tạo ra, giả dạng các phần mềm hệ thống, ứng dụng tiện ích, công cụ khác hoặc được lập trình, viết thêm các mã lệnh vào các phần mềm hệ thống, ứng dụng tiện ích hoặc phần mềm công cụ khác để bí mật quay phim, chụp ảnh, ghi âm, xác định vị trí của mục tiêu.

Các hoạt động kinh doanh trong ngành nêu trên tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

 12. Bổ sung ngành “*Kinh doanh dịch vụ khảo nghiệm giống cây trồng, giống vật nuôi*”.

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư

*\* Lý do bổ sung:*

Khảo nghiệm giống cây trồng là hoạt động nhằm đánh giá giá trị canh tác và giá trị sử dụng của giống. Đây là công đoạn bắt buộc để công nhận giống và được cấp phép sản xuất kinh doanh. Điều kiện kinh doanh đối với hoạt động này đã được quy định tại Pháp lệnh giống cây trồng.

Khảo nghiệm giống vật nuôi là một khâu cần thiết trong sản xuất giống. Điều kiện kinh doanh đối với hoạt động này đã được quy định tại Pháp lệnh giống vật nuôi.

 13. Bổ sung ngành “*Kinh doanh dịch vụ điều tra cơ bản, tư vấn lập quy hoạch, đề án, báo cáo tài nguyên nước*”.

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Tài nguyên và Môi trường

*\* Lý do bổ sung:*

Bổ sung để phản ánh nội dung ngành kinh doanh có điều kiện phù hợp với Điều 23 Luật Tài nguyên nước và Điều 5, 6, 7, 8, 9, 10, Điều 11 của Nghị định số 60/2016/NĐ-CP.

14. Bổ sung ngành “Đào tạo, huấn luyện thuyền viên hàng hải và tổ chức tuyển dụng cung ứng thuyền viên hàng hải”

\* *Cơ quan đề xuất:* Bộ Giao thông vận tải

*\* Lý do bổ sung:*

Việc đào tạo, huấn luyện thuyền viên hàng hải có ảnh hưởng tới an toàn hàng hải, tương tự như đối với phương tiện thủy nội địa (Ngành số 89 Phụ lục 4 Luật Đầu tư).

Bên cạnh đó, việc bổ sung thành “Đào tạo, huấn luyện thuyền viên hàng hải và tổ chức tuyển dụng cung ứng thuyền viên hàng hải” vào Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện còn nhằm đảm bảo phù hợp với Công ước Lao động hàng hải năm 2006 mà Việt Nam là thành viên và thống nhất với quy định của Bộ luật Hàng hải Việt Nam.

Theo quy định của Công ước Lao động hàng hải thì “Quốc gia thành viên có các cơ sở tuyển dụng và cung ứng thuyền viên tư nhân hoạt động trong lãnh thổ của mình với mục đích chính là tuyển dụng và cung ứng thuyền viên hoặc tuyển dụng và cung ứng một số lượng lớn thuyền viên thì các cơ sở này chỉ được phép hoạt động theo một hệ thống được chuẩn hóa về cấp phép hoặc chứng nhận hoặc quản lý khác”. Trong khi đó, Bộ luật Lao động 2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành như: Nghị định số 55/2013/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Lao động về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động, việc ký quỹ và danh mục công việc được thực hiện thuê lại lao động, Nghị định số 52/2014/NĐ-CP ngày 23/5/2014 của Chính phủ quy định điều kiện, thủ tục cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm chưa điều tiết đến hoạt động của tổ chức tuyển dụng và cung ứng thuyền viên hàng hải. Hơn nữa, đây là hoạt động mang tính đặc thù cao, nguồn lao động này phải đáp ứng các quy định tại Bộ luật Hàng hải Việt Nam và có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc bảo đảm an toàn hàng hải.

Do đó, đề nghị bổ sung ngành “đào tạo, huấn luyện thuyền viên hàng hải và tổ chức tuyển dụng, cung ứng thuyền viên hàng hải” vào Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.

15. Bổ sung ngành “*Sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu xe ô tô*”

\* *Cơ quan đề xuất:* UBND tỉnh Quảng Nam, Đoàn đại biểu quốc hội tỉnh Quảng Nam, Diễn đàn doanh nghiệp Việt Nam (VBF), Hiệp hội các nhà sản xuất ô tô Việt Nam (VAMA).

*\* Lý do bổ sung:*

Xe ô tô là sản phẩm công nghệ cao, cấu tạo phức tạp và có giá trị lớn. Chất lượng xe ô tô có ảnh hưởng lớn đến việc bảo đảm tính mạng, sức khỏe con người, an toàn giao thông và bảo vệ môi trường. Do vậy, cần áp dụng điều kiện kinh doanh ô tô từ khâu sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu đến bảo hành, bảo dưỡng; cụ thể là:

- Về điều kiện sản xuất, lắp ráp ô tô, theo Quyết định số 115/2004/QĐ - BCN ngày 12/05/2004 của Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công Thương) trước đây[[1]](#footnote-1), doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp xe ô tô phải đầu tư nhà máy sản xuất-lắp ráp ô tô đáp ứng Tiêu chuẩn doanh nghiệp sản xuất-lắp ráp ô tô và sản phẩm sản xuất, lắp ráp trong nước phải được thử nghiệm để được cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

Ngoài ra, pháp luật hiện hành còn quy định một số điều kiện khác nhằm bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng và bảo vệ môi trường (như quy định về triệu hồi xe khi bị lỗi, yêu cầu xe ô tô sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu mới tại thị trường Việt Nam phải áp dụng tiêu chuẩn khí thải mức EURO 4 từ 01/01/2017 và EURO 5 từ 01/01/2022…).

Tuy nhiên, đối với ô tô nhập khẩu, hiện nay doanh nghiệp nhập khẩu thường không phải đầu tư nhà máy sản xuất-lắp ráp ô tô đáp ứng Tiêu chuẩn doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô và sản phẩm nhập khẩu cũng không nhất thiết phải có “Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường” (hoặc tương đương) do nước sản xuất cấp. Điều này chưa đảm bảo công bằng giữa nhà sản xuất, lắp ráp ô tô trong nước và nhà nhập khẩu.

Chiến lược phát triển ngành công nghiệp ô tô đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo quyết định số 1168/QĐ-TTg ngày 16/7/2014 đã đưa ra giải pháp: “nghiên cứu thiết lập các điều kiện kinh doanh cần thiết đối với ô tô nhập khẩu; đồng thời, hoàn thiện, bổ sung tiêu chuẩn kỹ thuật tối thiểu đối với ô tô sản xuất trong nước để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, phù hợp với thông lệ quốc tế” và “bảo đảm nhất quán, ổn định hệ thống chính sách trong thời gian tối thiểu 10 năm, phù hợp với xu thế hội nhập để tạo sự tin tưởng đối với người tiêu dùng và nhà sản xuất, làm tiền đề cho các hoạt động đầu tư”.

Do vậy, việc bổ sung ngành sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu ô tô là cần thiết để phát triển ngành công nghiệp ô tô theo định hướng nêu trên, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng sản phẩm, bảo đảm quyền lợi của người tiêu dùng, bảo vệ môi trường và an toàn, tính mạng, sức khỏe của cộng đồng.

1. Quyết định này đã hết hiệu lực thi hành từ ngày 1/7/2016 do chưa được ban hành phù hợp với thẩm quyền quy định tại Điều 7 Luật Đầu tư. [↑](#footnote-ref-1)